

BỘ THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**THÔNG TƯ số 53 - TBXH ngày
24-12-1981 hướng dẫn đổi giấy
chứng nhận thương binh,
người hưởng chính sách như
thương binh và gia đình liệt sĩ.**

Sau khi đã thống nhất ý kiến với Bộ Quốc phòng và Bộ Nội vụ, Bộ Thương binh và xã hội phát hành ba loại giấy chứng nhận mới thay cho các loại sổ hoặc giấy chứng nhận cũ, để đổi và cấp cho anh chị em thương binh, người hưởng chính sách như thương binh và gia đình liệt sĩ.

Việc phát hành loại giấy chứng nhận mới và đổi giấy chứng nhận lần này là nhằm thống nhất trong cả nước một loại giấy chứng nhận cấp cho từng đối tượng, loại bỏ các sổ hoặc giấy chứng nhận cũ có tính chất địa phương để thuận tiện cho công tác quản lý, bảo đảm thực hiện tốt các chế độ, chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với thương binh, gia đình liệt sĩ và góp phần đấu tranh chống những hiện tượng tiêu cực gây thiệt hại cho Nhà nước và nhân dân. Đồng thời thông qua việc đổi giấy chứng nhận lần này mà kết hợp kiểm tra chấn chỉnh lại sổ sách đăng ký quản lý từ đơn vị cơ sở (xã, phường) trở lên để thường xuyên nắm được tình hình các đối tượng về số lượng và những nội dung chủ yếu trực tiếp quan hệ đến việc tổ chức thực hiện chính sách, tạo điều kiện chấn chỉnh công tác quản lý đối tượng lên một bước mới.

Đề việc đổi giấy chứng nhận cho thương binh và gia đình liệt sĩ lần này được chính xác, nhanh gọn, Bộ Thương binh và xã hội hướng dẫn cụ thể như sau.

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN**1. Đối tượng được đổi giấy chứng nhận lần này gồm:**

a) Thương binh và người hưởng chính sách như thương binh đã được xếp hạng

thương tật theo 6 hạng và 8 hạng, đã được cấp sổ thương binh hoặc sổ thương tật dân quân du kích và thanh niên xung phong bị thương, kè cả những trường hợp xếp hạng tạm thời nhưng chưa đến thời hạn khám lại theo quy định.

b) Gia đình liệt sĩ còn thân nhân chủ yếu và đã được cấp sổ hoặc giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ (kè cả những trường hợp hưởng tuất một lần).

2. Chưa đổi đổi với những trường hợp sau đây:

— Thương binh hoặc người hưởng chính sách như thương binh được xếp hạng thương tật tạm thời (đã được cấp sổ), nhưng kè từ ngày cấp sổ lần trước đến ngày làm thủ tục đổi giấy chứng nhận lần này đã quá hai năm mà chưa khám lại thương tật theo quy định, thương binh phải tới đăng ký với các Ty, Sở thương binh và xã hội nơi cư trú để được giới thiệu đi khám, giám định lại thương tật và sẽ được xét cấp sau nếu còn đủ điều kiện;

— Những thương binh bị thương trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ đã được khám cấp hai sổ thương binh, nhưng đến nay chưa khám gộp để xếp lại tỷ lệ thương tật của hai thời kỳ. Thương binh phải đăng ký với các Ty, Sở thương binh và xã hội nơi đang cư trú để được giám định xếp lại thương tật (theo tiêu chuẩn 8 hạng) và sẽ được xét đổi giấy chứng nhận mới sau;

— Thương binh hoặc người bị thương hưởng chính sách như thương binh phạm pháp đang trong thời gian chờ xét xử hoặc đã thành án nhưng chưa trả lại quyền công dân thì chưa đổi;

— Gia đình liệt sĩ chỉ còn một thân nhân chủ yếu nhưng người đó bị phạm pháp đang chờ xét xử hoặc đang giam giữ thì chưa đổi.

Những trường hợp đang có tố giác không phải là thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, không phải là liệt sĩ hoặc không đúng là thân nhân chủ yếu của liệt sĩ (không kè trường hợp

tổ giác bằng thư nặc danh) mà chính quyền địa phương (xã, phường) và thủ trưởng cơ quan, đơn vị đề nghị chưa đồi thì cũng chưa đồi. Các Ty, Sở thương binh và xã hội cùng các cấp chính quyền địa phương và các ngành có liên quan xúc tiến việc thăm tra xác minh chậm nhất là sau ba tháng (kể từ ngày địa phương làm thủ tục đồi giấy chứng nhận) phải có kết luận và giải quyết cho đồi tượng nếu xét thấy vẫn đủ điều kiện.

Với những trường hợp sau khi đã thăm tra xác minh kết luận là không đủ tiêu chuẩn thì không đồi và phải thu hồi sổ cũ hoặc giấy chứng nhận cũ.

3. Không đồi đối với những trường hợp sau:

— Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh phạm tội nặng đã có quyết định tước danh hiệu thương binh thì không được đồi sổ thương binh hoặc sổ trợ cấp thương tật cũ phải được thu hồi;

— Gia đình liệt sĩ đã được cấp sổ hoặc giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ nhưng nay không còn ai là thân nhân chủ yếu của liệt sĩ thì không đồi và thu hồi sổ cũ, giấy chứng nhận cũ.

II. THỦ TỤC VÀ BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ tục:

a) Thương binh và người hưởng chính sách như thương binh phải:

— Ghi tên đăng ký đề nghị đồi giấy chứng nhận với Ủy ban nhân dân (xã, phường), hộ khẩu thường trú ở đâu thì đăng ký ở đó. Nếu là cán bộ, công nhân, viên chức, quân nhân tại ngũ thì đăng ký tại cơ quan, đơn vị nơi người đó công tác;

— Nộp lại sổ cũ để lưu vào hồ sơ. Sổ cũ được xem là hợp lệ để đồi là phải còn đủ các yếu tố cần thiết để chuyển sang giấy chứng nhận mới;

— Mỗi trường hợp đồi sổ phải có hai ảnh cỡ 3×2 cm (chụp theo kiểu ảnh chứng minh thư);

— Trường hợp bị mất sổ thi thương binh làm bản khai trình bày rõ lý do, thời gian bị mất, khai rõ số sổ, họ, tên, sinh quán, trú quán, có sự xác nhận của Ủy ban nhân dân xã (phường) hoặc thủ trưởng cơ quan, đơn vị và công an (việc xét cấp do Ty, Sở quyết định).

b) Gia đình liệt sĩ có hộ khẩu thường trú ở đâu thì ghi tên đăng ký đề nghị đồi giấy với Ủy ban nhân dân xã (phường) nơi đó.

2. Tổ chức thực hiện:

a) Thương binh là quân nhân tại ngũ, là công nhân viên quốc phòng đang công tác tại các cơ quan, xí nghiệp, các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng thì do Bộ Quốc phòng tổ chức đồi. Danh sách đề nghị đồi phải được đăng ký với Bộ Thương binh và xã hội để nhận mẫu giấy chứng nhận mới về cấp cho thương binh.

b) Thương binh đang công tác trong lực lượng công an nhân dân thì do Bộ Nội vụ lập danh sách đăng ký với Bộ Thương binh và xã hội để nhận mẫu giấy chứng nhận mới và tổ chức đồi cho anh chị em.

c) Ngành thương binh và xã hội tổ chức đồi cho gia đình liệt sĩ và thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đã về gia đình, đang công tác trong các cơ quan, xí nghiệp Nhà nước hoặc đang điều trị, điều dưỡng tại các trạm, trại thuộc ngành quản lý. Biện pháp thực hiện cụ thể như sau:

— Ủy ban nhân dân xã, phường, thủ trưởng các cơ quan từ cấp huyện, quận và tương đương trở lên ghi tên đăng ký, thu lại sổ cũ, đổi chiếu với sổ sách hiện quản lý, xác minh kết luận cụ thể những trường hợp có vướng mắc, lập danh sách đề nghị đồi, chưa đồi hoặc không đồi cho các đối tượng nói ở điểm a, b, c, mục 1, phần I thuộc phạm vi quản lý của mình;

— Ủy ban nhân dân huyện, quận và tương đương căn cứ vào đề nghị của xã,

phường và thủ trưởng các cơ quan, xí nghiệp (kè cả các cơ quan tỉnh và trung ương đóng tại địa phương), xét đề nghị được đổi, chưa đổi, hoặc không được đổi đổi với từng trường hợp, lập danh sách đề nghị lên tỉnh, thành phố xét cấp giấy chứng nhận cho những trường hợp đủ điều kiện;

— Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố (hoặc Tỉnh, Sở thương binh và xã hội) được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành ủy quyền) căn cứ vào đề nghị của các huyện, quận đổi chiếu với hồ sơ, sổ sách, xem xét lại một lần nữa, sau đó làm mọi thủ tục cần thiết để cấp giấy chứng nhận mới cho các đối tượng. Đồng thời tiến hành kiểm tra xác minh, kết luận và giải quyết kịp thời những trường hợp còn vướng mắc mà địa phương đề nghị chưa đổi hoặc không đổi nói ở các điểm b, c, mục 1, phần I.

III. THỜI GIAN TIẾN HÀNH, GIÁ TRỊ HIỆU LỰC CỦA CÁC LOẠI GIẤY CHỨNG NHẬN CŨ VÀ MỚI

1. Thời gian tiến hành việc đổi giấy chứng nhận thương binh và gia đình liệt sĩ trong cả nước bắt đầu từ ngày ban hành thông tư này và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 1982.

2. Các loại giấy chứng nhận mới đổi và cấp cho thương binh và gia đình liệt sĩ hoàn toàn có giá trị như các loại sổ hoặc giấy chứng nhận cũ và có hiệu lực kể từ ngày ban hành thông tư này.

Đồng thời trong năm 1982, các loại sổ hoặc giấy chứng nhận cũ vẫn còn có giá trị đổi với những trường hợp chưa được đổi, nhưng đến hết ngày 31-12-1982 thì tất cả các loại sổ hoặc giấy chứng nhận cũ đều không còn giá trị nữa (trừ một số trường hợp đặc biệt như do yêu cầu chiến đấu, hoặc vì công tác ở nước ngoài thì phải có giấy chứng nhận của đơn vị, cơ quan mà thương binh đang công tác xác nhận kèm theo sổ cũ và giấy chứng nhận cũ).

IV. KINH PHÍ

Kinh phí làm thủ tục đổi giấy chứng nhận cho những đối tượng thương binh gia đình liệt sĩ thuộc ngành thương binh và xã hội quản lý và trả trợ cấp thì do Bộ Thương binh và Xã hội đài thọ. Mỗi một trường hợp đổi giấy chứng nhận được chi bảy mươi xu (0,70đ). Các Tỉnh, Sở thương binh và xã hội làm dự trù kinh phí chi và quyết toán với Bộ.

Nhận được thông tư này các Tỉnh, Sở thương binh và xã hội cần có kế hoạch cụ thể, chỉ đạo tổ chức thực hiện một cách khẩn trương bảo đảm hoàn thành việc đổi giấy chứng nhận đúng thời gian quy định, không để ảnh hưởng đến việc thực hiện các chế độ, chính sách, gây phiền hà cho đối tượng.

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 1981

K.T. Bộ trưởng
Bộ Thương binh và Xã hội
Thứ trưởng
NGUYỄN KIỆT

HẾT NĂM 1981